

VÔ VI QUY NGUYÊN

Châu Nhật Tân.



ĐẠI
BÌ
LUẬN
CHỨNG
PHÁP.

TẠP CHÍ QUY NGUYÊN PHÁT HÀNH NĂM 2000.

CÁC LOẠI SÁCH CỦA VÔ VI QUY NGUYÊN

LOAI A: Sách dành cho Học Viện VVQN:

Bao gồm các loại sách chứa đựng các bài học có cách hoạch định, kế hoạch và tổ chức VVQN. Các tài liệu chứa đựng dữ kiện lịch sử mật chưa đến thời gian công bố, các văn kiện, thông tin có cách cá nhân. Các tài liệu mật, các thảo chương, luận án của Học Viện.

LOAI B: Sách dành cho Huỳnh Trường chính thức và các Trường Nhóm Đạo chính thức:

Bao gồm các loại cẩm nang, các chương trình huấn luyện, hướng dẫn, các tài liệu bán mật đang trên đường giải mã, các tài liệu dành hướng dẫn riêng cho Huỳnh Trường, Trường Nhóm Đạo.

LOAI C: Sách dành cho các pháp hữu được chọn lựa:

Bao gồm các loại bài học cùng với phương hướng xử trí trong các hoàn cảnh của bài học. Các chi tiết, bài học dưới dạng tế nhị không phổ biến rộng rãi.

LOAI D: Sách dành riêng cho đại đồng pháp hữu và nhân sanh:

Đây là các loại sách phổ thông, giới thiệu Pháp Đạo, chuyện giải trí, văn hóa, nghệ thuật có tánh đạo và những bài học chung.



NAM MÔ ĐẠI THỪA LIÊN HOA HÓA THÂN MINH
VƯƠNG PHẬT
NAMO METTREYA BUDDHA



ĐỨC THẦY TỪ MINH ĐẠT

SÁCH LOẠI D.

Lời nói đầu hay MỘT CHÚT Ý NIỆM về Từ Bi

Tâm Từ Bi là Tâm Vô Lượng. Nói về vô lượng thì không thể nói xong qua vài câu, vài cuốn sách để định nghĩa, để giải thích.

Nói đã khó, hiểu đã khó, cảm nhận và có được tâm từ bi lại là một chuyện khó hơn. Tại sao vậy? Tại sao ý nghĩa của Từ Bi dường như đã được định nghĩa từ lâu và con người dường như đã biết hành hạnh từ bi từ lâu rồi thì làm thế nào để gọi là khó.

Khó lắm! Vì Vô Lượng Tâm không dừng ở đó và nếu ý niệm của Từ Bi đã được định nghĩa, lòng Từ bi đã được cảm nhận và con người đã thông suốt thì cõi đời này không còn được gọi là thế gian nữa.

Vì vậy, ý nghĩa của Từ Bi rất là rộng lớn mà:

- *Không phải để hiểu mà có.*
- *Không phải để biết mà có.*
- *Không phải để hành mà có.*
- *Không phải để có mà có được.*

Một lần nữa, Tâm Từ Bi là Tâm Vô Lượng và nếu đã gọi là vô lượng thì thông suốt hay có được nó không phải gặt hái qua hình thức định nghĩa. Vì thế, Thầy không diễn giải từ bi qua định nghĩa nữa mà qua Quán Tâm Pháp để chúng đệ tử cảm nhận được cái Vô Lượng Tâm qua những hình ảnh thật bình thường, thật dễ hiểu.

Từ Bi tuy là vô lượng, vĩ đại nhưng nó có và có thể tìm ra trong sinh hoạt hằng ngày, qua cuộc sống hằng ngày nên Thầy đã dùng những hình ảnh hằng ngày để làm ví dụ. Hiểu được từ bi, hành để có được từ bi chỉ là bước đầu để học về từ bi. Cảm nhận được từ bi để có được từ bi một cách tự nhiên không qua công thức chính là bước kế mà ta cần phải qua.

Bằng Quán Tâm Pháp để thấy được mình qua cuộc sống hằng ngày để làm sống và cảm nhận được từ bi nên được gọi Đại Bi Luận Chứng Pháp là vậy.

Từng cái lá, từng con thú, từng tiếng cười,...tất cả những gì hiện hữu trên đời này đều giúp cho ta thấy được, cảm nhận được và sống được Vô Lượng Tâm.

Nhân tiện, Thầy xin cảm ơn người và vật đã gián tiếp cũng như trực tiếp giúp Thầy để Thầy dùng làm ví dụ cho bài học.

Đại Hùng Linh Điện, ngày 29 tháng 9 năm 2000

TỪ MINH ĐẠT

Viếng thăm trang web:

www.voviology.org

hoặc

www.voviquynguyen.org

SỰ TIẾN HÓA PHẢI ĐƯỢC ĐẶT TRÊN NỀN TẢNG CỦA TỰ BI

Thứ Bảy, ngày 3 tháng 2 năm 1996, tôi cùng với một số đệ tử tại Mỹ và Việt Nam đi chợ Cầu Mống. Chợ Cầu Mống là khu chợ bán thú vật thuộc phạm vi của quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Vào thời gian đó, Việt Nam chưa có chính sách về kiểm lâm cứng rắn nên tại chợ này hiện diện rất là nhiều thú quý hiếm bị bắt và bày bán một cách vô tội vạ.

Có những loài thú đã tuyệt chủng trên thế giới nhưng ở đây thì được bán lan tràn mà giá chừng vài đô la đến vài chục đô la như loài khỉ bảy màu, một số loại rùa quý, cù lằn, . . .

Tôi bắt gặp một con khỉ con màu trắng, đầu lớn và cụt đuôi, là một loại khỉ quý hiếm mà từ trước đến nay tôi chưa từng gặp. Giá bán chỉ có 20 đô la. Tôi mua nó về nhà rồi dự định khi rời Việt Nam, sẽ mang sang Mỹ, mặc dầu lúc đó lòng tôi thấy có nhiều điều không ổn về nó.

Vừa mới mang con khỉ về nhà, tôi gặp phải một màn chống đối kịch liệt, nhất là bà ngoại của tôi. Bà la, bà rầy, bà cho là mua khỉ để trừ gia đình, cho bà vì khỉ sẽ mang điều xui. Rồi bà ngồi kể hàng chục câu chuyện tai nạn gia đình người có liên quan đến con khỉ.

Có nhiều chuyện phát xuất từ dưới quê của bà, nhà cháy cũng do con khỉ đốt, bị mắc phong cũng do con khỉ làm,... mà con người nhất là con người ở nông

thôn lại không thấy ra một điểm là bản thể của họ lớn hơn con khỉ hàng trăm lần. Tại sao họ lại sợ một con vật như vậy một cách quá đáng?

Tiếng chày, tiếng búa còn nhiều lắm. Lòng sát hướng về nó còn nhiều lắm. Tôi thì không nói gì, vì có nói cũng vậy thôi. Bà ngoại đã hơn tám mươi rồi, tất cả những gì bà biết của gần 100 năm đã trở thành định kiến không còn thay đổi được nữa. Thời gian học, khoan nói chuyển đổi tâm thức, chỉ chuyển đổi tư tưởng thôi coi như đã qua rồi. Một điểm khác nữa là bà ngoại của tôi rất cố chấp và khó tính. Bây giờ, bà sống vui được ngày nào hay ngày nấy. May là tôi luôn miệng giải thích:

- Con sẽ mang con khỉ này về Mỹ mà, chứ có bỏ nó ở đây đâu?

Bà cũng không ngừng trách móc, vì không xui cho gia đình ở Việt Nam mà xui cho tôi thì cũng vậy thôi. Tôi chỉ còn cách mang hình tượng nào là thần thông, phép tắc cho bà yên lòng:

- Ôiii! Nhầm nhò gì bà ngoại ơi! Con là ông Thầy mà! Mấy cái lật vật này thôi cái phụt, bay hết!

Giải thích như vậy thôi chứ biết làm sao bây giờ? Có cái gì xảy ra đâu mà cần phải “thổi cái phụt”? Nói thì nói như vậy, ngọn lửa âm ỉ vẫn luôn có đâu đây từ khi con khỉ vừa đặt chân về nhà.

Cũng tội cho nó, đem nó về nhà để chuyển đổi kiếp số của nó thì ngay từ cái căn bản chuẩn bị hành sử, nó đã được đón tiếp bằng sự oan nghiệt rồi. Tôi giấu con khỉ trên lầu để tránh cặp mắt của bà ngoại.

Hôm đó, tôi ngồi trên lầu trông chừng con khỉ vì khi có tôi thì tai họa đổ ụp lên đầu của nó sẽ được giảm đi. Tuy lòng không yên về số phận của nó nhưng tôi cố

làm được cái gì hay cái đó. Ngồi chơi với nó, lâu lâu có chú Ngọc, bác Biên cùng lên chơi và ai cũng công nhận đây là một loại khí lạ.

Ngày hôm sau, Chúa Nhật 4 tháng 2, tôi phải đi về một vùng quê lo chuyện pháp sự. Cùng đi với tôi có các đệ tử theo tôi từ Hoa Kỳ về.

Tánh của khí hay nhảy, phá phách nên trước khi đi, tôi đã cẩn thận cột con khí lại bằng một khúc dây dài khoảng 2 thước để nó đừng nhảy phá mà làm phiền trong nhà. Tôi đã dặn dò 2 người phụ việc trong nhà nhớ xem chừng con khí cho tôi...

Khi tôi trở về nhà thì thấy bà ngoại đang ngồi với bộ mặt hầm hầm:

- Mày đi lên lầu mà coi!

Tôi biết có chuyện gì đã xảy ra cho con khí. Chạy lên lầu ba, một cảnh tượng diễn ra, con khí đang bị treo cổ chết.

Khi tôi đi, cô Diễm, một người làm lúc đó vào phòng để ủi đồ. Cô mở cái bàn để chuẩn bị ủi đồ lên đó thì con khí đã nhảy lên cái bàn này, rồi nó nhảy xuống đất nhưng không may cho nó là tôi đã cột cổ nó trước đó nên khi nó nhảy lên bàn rồi khi nhảy xuống thì sợi dây đã treo cổ nó lơ lửng. Cô Diễm nói với bà ngoại, bà ngoại bảo thầy kệ nó, con khí của thằng Nhơn thì để cho nó lo. Vì thế, cô Diễm cứ để tự nhiên cho con khí bị treo cổ, vùng vẫy rồi chết. Trên mặt bàn, cô vẫn điềm nhiên tọa thị mà ủi đồ.

Tôi la cô Diễm:

- Tại sao em không cắt giây của nó ra?

Cô trả lời tỉnh bơ:

- Bà ngoại kêu không được đừng tới!

Tôi nạt:

- Bà ngoại ở dưới lầu! Cô có thể tỉnh bơ coi người ta bị treo cổ như vậy sao? Cô ác vừa vừa thôi chứ!

Cô Diễm tỉnh bơ, không thèm trả lời.

Lúc này, Linh Tú vừa từ dưới lầu chạy lên, cô nhìn cô khi bị treo cổ chết, cô bật ôm mặt khóc. Cô tự động quỳ xuống, chấp tay cầu nguyện cho con khi.

Tôi lẳng lặng cắt dây treo cổ con khi, làm lễ cắt dây oan nghiệt cho nó rồi chú nguyện cho nó. Trước mắt tôi bây giờ là hai hình ảnh của 2 cô gái bằng tuổi với nhau và vóc dáng cùng hình dung đều rất giống với nhau. Quả thật, cô Diễm và cô Linh Tú có hình tướng bề ngoài rất là giống nhau.

Bên trái tôi, cô Diễm không nói, không rằng, cô vẫn còn đang ỉn đờ. Bên mặt tôi là cô Linh Tú đang quỳ chấp tay khóc. Hình ảnh này đã trả lời câu hỏi cho tôi từ bấy lâu nay và đã giúp cho tôi có một hướng nhìn về cô Linh Tú.

Trước đó, trước mắt của tôi, cô Linh Tú là một đứa con gái vô kỷ luật, cứng đầu, tánh ba trợn, lóc chóc, làm việc không hề biết suy nghĩ,... ngoại trừ người này rất sốt sắng nhưng mọi mặt lúc ấy tôi đánh giá rất thấp. Tôi rất thắc mắc tại sao Đức Ngài ngày xưa lại ban cho cô Hồng Ân khi người này còn nhỏ? Tôi tự cho lời giải thích theo cái cách Đức Ngài thường nói đùa là “phe đảng”.

Nhưng nghĩ lại “phe đảng” thì không đúng lắm, vì ngày xưa gia đình cô Linh Tú rất ít khi được gặp Đức Ngài. Bây giờ thì tôi đã hiểu, ngoài những cái bề ngoài mà tôi thấy, trong tâm cô đã chất chứa một căn bản vững, cái căn bản rất cần thiết cho một người tu và cho một người được tiến hóa là LÒNG TỪ.

Đức Ngài đã thấy điểm này mặc dầu gia đình cô chắc có lẽ chưa từng được gặp riêng Đức Ngài. Chỉ gặp Đức Ngài trong những ngày lễ có vài lần mà lúc đó cô chừng vài tuổi. Nay sau gần 1 năm, tôi mới thấy được cái điểm này.

Chỉ có lòng từ, con người mới có thể được tiến hóa. Lòng từ là gì? Lòng từ chính là sự mở rộng tâm linh mà tình thương chỉ là một khía cạnh thật nhỏ của lòng từ. Nhiều người thường nói về từ bi, nhiều người thường nói về tình thương, chắc họ cũng không hiểu được cái tình thương thiệt sự như thế nào?

Ở đây, tôi đã thấy lòng từ của cô Linh Tú có một cách tự nhiên, không gượng ép. Những gì mà tôi thấy như: Tánh vô kỷ luật, ba trợn, hay làm bộ, giả vờ... chỉ là cái tánh bên ngoài mà người ta sẽ khắc phục được qua quá trình sống của họ nếu họ được dạy đúng. Cũng từ đó, tôi đã quyết định bước đầu tiên cần thiết là trám cho người này những lỗ hổng đã mắc phải mà từ trước cho đến nay, tôi chỉ coi người này như là một đệ tử của Đức Ngài, nay theo tôi có học được gì thì học, tôi không lý đến.

CHẬU BÔNG TRONG NGÀY KHÁNH ĐẢN NĂM BÍNH TÝ 1996

Trong buổi họp với các Pháp Hữu làm việc cho Tạp Chí Quy Nguyên. Chú Lành bỗng hỏi tôi:

- Trong những bài giảng của Đức Ngài thường đề cập đến lìa Tâm Ý và Ý Thức. Vậy thế nào là lìa Tâm Ý và Ý Thức?

Tôi không trả lời câu hỏi của chú Lành mà chỉ nói rằng tôi sẽ đưa một bài giảng của Đức Ngài về lìa Tâm Ý và Ý Thức cho chú. Tôi không trả lời câu hỏi này bởi vì câu trả lời không thể được hiểu qua từ ngữ được mà phải ngộ từ Tâm mà ra...

...Hôm sau, tôi và Bibi đi mua hoa để chuẩn bị cho ngày mai là ngày Khánh Đản của Đức Pháp Chủ. Tôi và Bibi đi tìm nhiều nơi nhưng không vừa ý. Có lẽ bây giờ đã chiều nên chỉ còn lại những cành hoa không được tươi cho lắm. Bất chợt, tôi thấy bên cạnh tiệm bông là tiệm bán cây cảnh và những đồ làm vườn. Tôi sang bên đó và chọn một số chậu hoa, màu thật đẹp.

Bibi hỏi tôi:

- Khi mua về mình có cần cắt ra để cúng không?
- Không! Nó đang có sự sống mình cắt nó ra làm gì. Mình cảm thấy hoa này đẹp, mình dâng lên Ngài cái Đẹp đó.

Bibi nói:

- Nhưng em nhớ, Sư Huynh thường dạy khi dâng lên Ông Trên nên dâng 1, 3, 5, 7, 9,... cành hoa. Theo đúng số của nó vì vậy mình phải cắt nó ra.

Tôi trả lời:

- Khi một em bé đang tập viết, em bé cần phải viết đúng hàng thẳng lối. Nhưng khi trở thành một vị bác sĩ thì lề lối ấy không còn được áp dụng (Ghi chú: Chữ của Bác Sĩ thông thường viết thì khó có ai đọc được. Tuy nhiên, có hàng khối người bắt chước lối viết này). Phải nhớ rằng mục đích của học viết, học đọc là để biết đọc, biết viết mà học hỏi thêm, chứ đừng nghĩ học viết, học đọc để suốt đời nghĩ rằng, viết thì phải kẻ hàng như vậy, và viết phải trong khuôn như vậy,... Phải biết rằng Đạo hay mọi sự đều lấy tâm làm gốc. Tâm mình thấy đẹp thì dâng lên Ông Trên cái đẹp từ tâm ấy. Hãy hiểu rằng cái đẹp từ tâm khác với cái đẹp từ hình tướng nhiều lắm. Hãy thử tưởng tượng, nếu các vị là Thượng Đế thì mọi chúng sanh từ con người, muôn thú đến cây cỏ đều là con của các vị. Các vị có vui khi thấy người con này cắt đầu người con khác mà dâng lên các vị không? Mà cắt cho đủ số nữa chứ. Hãy nghĩ lại mà lấy cái Tâm hành xử.

Bibi hỏi:

- Nghĩa là sao?

Tôi trả lời:

- Là cứ để tự nhiên! Thấy đẹp có nghĩa là đẹp, thấy xấu có nghĩa là xấu.

Bibi hỏi tiếp:

- Nói là để tự nhiên tại sao lúc đầu Sư Huynh lại dạy phải dâng bao nhiêu cành hoa mà không để tự nhiên cho tâm các đệ tử tự hành xử.

Tôi trả lời:

- Tâm phàm của chúng sanh là loại “Tâm Viên Ý Mã” nghĩa là mai thì thích cái này, một thì thích cái khác.

Không có sự cố định, cứ nhảy lung tung theo cảnh. Vì vậy, ban đầu cần phải có nề nếp. Sau khi có nề nếp rồi thì trở về cái Tâm làm căn bản.

Bibi hỏi vặn:

- Trở về? Có nghĩa là các Pháp Hữu phải “trở xuống” học lại hết à?.

Tôi đáp:

- Không! Trở về ở đây không có nghĩa “lên” hay “xuống”. Vì cái căn bản là Tâm mà nơi đến cũng là Tâm.

Bibi nói:

- Nhưng có một chậu hoa mà anh đang cầm, tên của nó là bleeding heart (con tim rỉ máu). Tên của nó không hay.

Tôi trả lời:

- Tất cả chúng sanh đều bình đẳng. Tự tánh của cây bông này không phải là bleeding heart. Tên là do người đời đặt ra và áp đặt lên cho nó. Như đã nói chỉ dăng lên Ở Trên cái đẹp khi tâm mình thấy đẹp.

Bibi:

- Còn một cái này nữa! Em thấy mình cần đổ đất từ trong chậu ra. Vì để nguyên chậu có đất lên cúng có vẻ dơ.

Tôi giải thích:

- Con người từ cát bụi mà ra rồi trở về với cát bụi. Đất có gì lấy làm lạ mà thối mốc.

Tôi nói thêm:

- Tại sao cái Đẹp của cô cứ méo mó hoài dzậy?
Cứ để tự nhiên cũng là lìa Tâm Ý và Ý Thức đó!

Ghi chú: Từ đó cho đến nay Bibi đã bớt dần sự chấp vào tướng mà ngày xưa cô thường mắc phải là định việc hay dựa vào điều kiện bên ngoài, bề ngoài. Mặc dầu bây giờ cô vẫn còn chấp nhiều nhưng khi có sự chấp, cô thường biết tự nghiệm để tự gỡ.



Cô Bibi (Từ Long Ngọc) và cô Hương (Từ Minh Tâm Hương) vui sướng bên nhau khi viếng thăm Đạo Viện.

HÌNH ẢNH CON CHÓ ĐÓI TRONG NGÀY VU LAN 1997

Ai cũng đều biết, ngày Vu Lan, Rằm tháng 7 là ngày lễ lớn của Phật Giáo, ngày mà hơn 2500 năm về trước, Đức Ngài Mục Kiền Liên đã biểu hiện toàn vẹn cái hạnh lành đứng đầu các hạnh của con người và sức mạnh của hạnh đứng đầu các thần thông. Đó là đạo Hiếu!

Tâm hiếu kính của Ngài đối với Tam Bảo và cha mẹ đã làm rung động các tầng Trời cùng các cõi địa ngục và bao trùm khắp cõi Nhân Gian.

Mỗi năm một lần, vào ngày này dưới địa phủ, các tội nhân được ân xá, các cửa ngục đều được mở cho các vong linh về thăm gia đình và có cơ hội tạo thêm một hạnh lành nào ở chốn dương gian hầu giảm bớt một phần nào tội nghiệp của mình.

Ở Dương Gian, nhờ đức Hiếu này cảm ứng nên con người có thêm một dịp để nhớ về đạo Hiếu, tâm từ bi mở rộng hơn điển hình qua việc cúng cô hồn. Một nhân lành dù nhỏ cũng đã được trồng trong ngày này. Nhiều người đã bỏ đi cái quan niệm hạn hẹp mà mở lòng cho chúng sanh, mặc dầu chúng sanh ở đây là những cô hồn khuấy mây, khuấy mặt. Nhiều người bỏ đi thành kiến về ma, quỷ và bỏ đi nỗi sợ hãi vô thực mà mở lòng cho các loài ma đói đến nhà qua hình thức cúng cô hồn,... Nhiều lắm! Cái tâm lành của Ngài Mục Kiền Liên còn cảm ứng đến nhiều việc khác.

Những điều được kể ở trên chỉ nằm trong 2 giới: Địa và Nhân, còn các Chư Thiên thì hành sự như thế nào trong ngày này. Ở đây, tôi chỉ đề cập đến một khía cạnh nhỏ đã diễn ra tại Ngôi ở Northridge, vào một buổi sáng khi một số đệ tử trẻ tụ tập nơi đây để chuẩn bị cho việc hành lễ cúng rằm vào buổi tối.

Trong lúc các đệ tử đang nhộn nhịp chuẩn bị nào trái cây, nào hoa, nào đồ cúng, người thì lo lau chùi, hút bụi,... Từ đâu một con chó to lớn, không nhà, đến để xin cái ăn. Nhìn cái bóng to lớn của nó xuất hiện trước cửa, mùi hôi hám nồng nặc, trông dáng của nó chắc hẳn đã đói, khát nhiều ngày.

Một số đệ tử ngừng công việc mang thức ăn và nước uống cho nó, một số vì không thích chó hay ngại mùi hôi của nó hay ngại cái dáng to lớn và xấu xí của nó liền đuổi nó đi. Có người thì đuổi ra mặt, có người chỉ có một chút cái ghét phát ra trong tâm, phát ra từ ánh mắt nhìn,...

Tôi vẫn đứng yên quan sát hành động và những cử chỉ nhỏ của các đệ tử trẻ này. Con chó ăn xong thì bỏ đi. Các đệ tử tiếp tục lại công việc của mình. Các vị xa, người thì thấy tội cho con chó, người thì dặn dò những vị khác coi chừng chó điên,.... Tôi bước đến chỉ vào một mâm trái cây và đồ cúng đã được dọn sẵn. Tôi hỏi:

- Mâm này để chi vậy?

- Để cúng cho các phần vong bên ngoài. Các đệ tử trả lời.

- Hôm nay là ngày Vu Lan, các em cúng cho cô hồn, nhưng có một chúng sanh hiện hữu, bị đói đến trong ngày này thì các em ghét nó mà đuổi đi....

Các đệ tử như nhận ra mới xin ân xá, có vị thì rón tìm lại con chó, nhưng tìm làm sao mà gặp, bài học đã qua, cuộc thi đã xong. Một điểm không lành mống khởi trong tích tắc một phần ngàn của giây cũng đủ định được bài học và cuộc thi của mình.

Đại đa số chúng sanh là vậy, nhiều khi làm chỉ là làm, không có thực tâm trong đó. Người đói hay thú đói thì đuổi đi, lại mong cầu đề cúng cho những vong linh nào mà mình không thấy mặt, hay cầu nguyện Ông Trên độ cho chúng sanh được tiêu trừ các nghiệp, được hết khổ, hay độ cho những phần hồn được thức tâm tu học, siêu thoát,...

Hành thì hành, nguyện thì nguyện nhưng cái thực chỉ được thấy trong tích tắc một phần ngàn của giây. Một ánh mắt cũng đủ. Đây là một bài học thiệt là nhỏ trong muôn ngàn bài học mà Ông Trên gởi đến cho các vị nói chung trong ngày Vu Lan. Mong tất cả Kiểm Tâm, Căn Ngôn và Căn Hạnh. Chúc lành tất cả!

Ghi chú: Đây là bài học xảy ra tại Northridge vào 11 giờ sáng ngày Rằm tháng Bảy năm 1997. Vị đệ tử đầu tiên tỏ ý phản đối con chó là cô Bibi và vị đệ tử đầu tiên mang thức ăn ra cho con chó là cô Linh Tú.

Từ đó trở về sau, Bibi biết mở lòng cho người, cho vật, nhìn sự việc không đặt nặng ở bề ngoài mà ngày xưa đây là điểm chánh cô thường mắc phải. Đó cũng là một trong những lý do tôi nuôi nhiều thú. Nào là rắn rít, nào là chuột bọ, nào quạ, .. những con thú tối kỵ nhất của phái nữ cho đến một ngày nào đó tâm của cô được như như khi nhìn về chúng sanh đầu đó là một con thú. Một con thú xấu xí nhất, bất tường nhất theo cặp mắt người đời.

Ý NGHĨA TÌNH THƯƠNG QUA HÌNH ẢNH CỦA CÔNG NƯƠNG DIANA

Là con người ai cũng có tình thương. Cũng vì là con người mang một bản thể vật chất nên đại đa số hành động của tình thương được đong, đước đo, đước đếm bằng ý niệm về vật chất.

Vật chất thực có giúp ích đước cho con người nhưng cái tình thực không phải là vật chất và không có một vật chất nào trên đời có đầy đủ để đong, đo, đếm cái tình đước cả. Tình thương của ngày nay thường bị giới hạn bởi vì tình thương của con người bị đóng khung bởi bộ não, bởi cái trí thường tình của thế gian. Nghĩa là cái tình đước diễn tả qua sự suy nghĩ, sự đong đo, sự tính toán... Giúp người để Trời giúp lại cho bản thân, gia đình... những tư tưởng đó cũng gọi là cái tình bị đong, bị đo, bị cân, bị đếm...

Cái tình thương thực sự ai cũng có cả, nó bao la vô bờ bến. Nó phát xuất từ cái tâm, mà tâm là một cái gì rộng lớn vô cùng tột. Muốn tình thương đước phát xuất từ tâm chỉ có một quá trình duy nhất là sự tu học, gội rửa và gạn lọc.

Làm thế nào để biết tình thương của mình đước bắt nguồn từ tâm hay từ ý? Đây cũng là một bài học đã qua của một vị pháp hữu trẻ mà tôi mạo muội đưa ra đây để chúng ta cùng tham khảo.

Vị pháp hữu này là một người rất thương người, thương đời, quá dễ xúc động trước mọi hoàn cảnh. Gặp cảnh khổ của người là cô lẫn xả vào giúp. Giúp quên ăn, quên ngủ, quên cả bản thân của mình. Cô thường buồn lòng mỗi khi cô nhận sự đáp lại không mấy hay từ những người mà cô thường giúp. Tôi nói với cô, cô đừng giúp người nữa, vì cô giúp người chưa bằng cái tình thiệt.

Cô luôn khẳng định, cô có lòng thương người và những việc làm với ý nghĩ của cô là đúng. Tôi thấy cô chưa chuẩn bị để học nên tôi đã không đề cập đến việc này nữa, tôi chỉ im lặng mà chờ dịp khai thị người đệ tử này.

Trong sinh hoạt hằng ngày, cô thường tỏ ý với mọi người là cô rất kính phục đức độ và lòng hảo tâm của công nương Diana bên Anh Quốc. Cô phục cái hành động giúp người của Diana và luôn lấy làm luyện tiếc khi được tin vị công nương này qua đời.

Dịp may đã đến, trong một buổi học về Vô Vi cho các pháp hữu, tôi hỏi cô về Diana và cô có ý muốn được biết hoàn cảnh hiện tại của vị công nương này. Tôi nhân dịp này đã triệu phần lực của công nương Diana đến.

Công nương Diana đến, tôi ra lệnh cho tất cả các pháp hữu hiện diện không được nói chuyện và chỉ để một mình vị pháp hữu này nói chuyện với Diana thôi. Tôi nói với vị đệ tử:

- Cô có toàn quyền nói chuyện với cô Diana và toàn quyền hành sử. Cứ tự nhiên coi như Thầy không có mặt ở đây.

Cô này hỏi:

- Hiện giờ ... Diana thấy sao ...?

Vừa hỏi, cô vừa nấc nghẹn vì thương cảm cho Diana lên cao độ.

Công nương Diana trả lời:

- Tôi thấy tối quá, tôi không thấy được gì!

- Diana nói sao? Mấy tháng nay, Diana không thấy gì cả sao?

- Tôi không thấy gì cả ... tôi đói, lạnh và sợ lắm.

- Diana đói à?

Mất của vị đệ tử này lộ vẻ sầu thảm, cô nấc nghẹn, không thốt lên lời. Cô cảm động mạnh:

- Diana không ăn uống gì được sao?

- Tôi không ăn uống gì được, tôi đói lắm.

- Diana có về thăm gia đình không?

- Chỉ có một lần, sau đó thì tôi không còn thấy gì nữa. Tôi chỉ thấy toàn màu đen, tôi sợ lắm!

- Sau mấy tháng nay, Diana có suy nghĩ gì về cuộc đời và bản thân của mình không?

- Tôi có lỗi, tôi đã không làm tròn bổn phận của một người mẹ, người vợ.

- Nhiều người tiền đưa Diana, thương tiếc Diana, Diana có thấy không?

- Tôi không thấy ... gì cả!

- Diana cầu nguyện đi! Cầu nguyện thì sẽ thấy ánh sáng trở lại.

- Có thật không?

- Thật ...

- Có chắc như vậy không?

- Diana, em hãy nhìn chung quanh đây đi, rồi em sẽ thấy!

- Tôi ... không thấy gì cả!

- Em cố nhìn đi! Rán đi! Em sẽ được cứu!

Tôi biết vị đệ tử này muốn cô Diana nhìn thấy tôi để cô ta xin tôi chú nguyện cho thoát khỏi cảnh khổ đó.

Tôi nói:

- Cô ấy không thấy gì đâu, chỉ thấy một mình cô thôi!

Khi tôi ra lệnh cho tất cả các pháp hữu hiện diện không được nói chuyện, cũng có nghĩa là tôi đã đóng điển quang của tất cả. Tôi muốn xem sự hành sử của người đệ tử này đối với người mình thương như thế nào. Cô Diana nói trong lo sợ:

- Tôi ... không thấy gì hết!

Tôi thấy cuộc nói chuyện kéo dài gần tiếng đồng hồ nhưng không mang lại một kết quả nào. Tôi chấm dứt cuộc nói chuyện bằng cách gợi ý với người đệ tử:

- Cô có cần gì không?

- Thưa Thầy! Xin Thầy giúp cho Diana được tu học.

Tôi trả lời:

- Thầy nhận lời cầu xin của cô. Hôm nay nhân dịp này, Thầy muốn nhắc nhở cho cô. Bản thân của cô, cô cũng có thể cầu nguyện cho người ta được, tại sao cô đã không có một hành động cụ thể nào?

- Dù mình cầu nguyện có kết quả hay không, nếu mình thực sự thương người thì tự động mình phải làm. Nghe người ta nói đói, nó khát, trước mặt mình là đồ ăn, bánh, trái ê hề, sao cô không cho người ta ăn? Cô đau khổ giùm cho người ta nghĩa là gì? Nếu thực sự có tâm thương người, thấy người ta đói thì cho ăn, thấy khát thì cho uống; đó mới chính là cái tình thiệt. Chứ kêu người ta rón nhìn chung quanh để cầu, là cầu cái gì? Hãy khoan nói với người ta tới đàng nọ, tới đàng kia để xin 100 đồng mà hãy xem mình đã sử dụng 1 xu trong tay của mình như thế nào? Thầy đang đọi cô lấy 1 xu của mình cho người trước đã mà cô đã

không thực hiện được. Hôm nay, coi như là cô Diana có công mang đến cho cô một bài học. Với công hạnh đó, Thầy chấp nhận lời cầu xin của cô chuyển vận cho vị này (Diana) tu học.

- Cũng nhân việc này, Thầy mở ra cho các vị cái nhìn rộng hơn, hơn cái nhìn thường tình của người đời. Không bao giờ có chuyện một người làm việc cứu đời, thực sự thương người lại chết vì nghiệp nặng cả. Thế nào là một cái chết vì nghiệp nặng?

- Một người lính chiến đấu ngoài chiến trường, bị đạn nổ tan thân. Cái chết đó không gọi là nghiệp nặng, đó chỉ là cái chết vì cái nghiệp làm lính. Một vị kiến trúc sư, hay thợ xây cất trong lúc xây cất bị nhà đổ, đè chết. Đó cũng không được gọi là nghiệp nặng. Chỉ là nghiệp của nghề xây cất. Còn công nương Diana bị chết một cách mạnh bạo như vậy không đúng với vai trò xã hội của cô. Đó là cái chết vì nghiệp nặng.

- Công nương này có phải là người thương người thuần khiết như các báo chí kể không? Cô này có phải là hiện thân của một vị Thánh sống không? Không! Bởi vì việc đời của cô này không tròn. Làm mẹ cũng không tròn, làm vợ cũng không tròn, làm công nương cũng không tròn, làm hoàng hậu cũng không tròn, kể cả làm người tình cũng không trọn vẹn nữa. Một người đã không tròn với bản phận của mình thì làm gì có chuyện tròn đầy cho người khác? Đó là Thầy chưa dám nói đây là hành động của một Thiên Ma. Vì sao?

- Cô này chỉ chết trước Đức Mẹ Theresa có vài ngày. Cái chết của cô khiến cho bao nhiêu báo chí, truyền thanh, truyền hình, sách vở hướng về cô mà họ đã quên đi cái hạnh cao cả của một vị Bồ Tát thực sự, là Mẹ Theresa. Nếu cô không chết trước đó thì cả thế

giới sẽ được học về bài học thực sự, cái hạnh thực sự được phát xuất từ tình thương là như thế nào. Có một lần, một số người tổ chức một buổi tiệc khoản đãi cho Mẹ Theresa, Mẹ từ chối dự tiệc và chỉ xin cho Mẹ số tiền để tổ chức tiệc khoản đãi đó để Mẹ giúp người. Còn công nương thì khác, cô cho ra vài triệu trong gia tài kết xù của cô cũng đủ làm cho thế giới hoa mắt. Cô có thể ở trong khách sạn hơn một trăm ngàn đô la một đêm một cách dễ dàng. Một người thực sự thương người, từng biết và tiếp xúc với cuộc sống khổ đau của nhân loại thì không thể nào làm được công việc đó.

- Một lần nữa, Thầy không nói đây là hành động của Thiên Ma. Cái chết của cô đã làm nhòa đi cái Hạnh Bồ Thí của một vị Bồ Tát thực sự, để sau này chúng sanh nào thực tâm bố thí thì họ sẽ hành như cô Diana, vì qua sách vở lưu truyền họ sẽ hiểu sai về cái bố thí, cái bố thí phải được đong, được đo, được đếm, phải chụp lại một vài hình ảnh ... để chứng minh cho mọi người thấy rằng mình có thương người, mình có giúp người, mình có bố thí,... vô tình chúng sanh đi vào ma đạo.

- Tại sao cô này chết bấy lâu nay mà không thấy một ánh sáng nào? Bởi vì cô phải trả cái nghiệp làm cho con người mù quáng. Hôm nay, có sự hiện diện của cô ở đây, cô đã rõ cái lỗi lầm của cô. Nhờ công đức cô giúp cho các vị lấy làm bài học, cô được chuyển vận đi tu học, để sau này trở xuống cô phải lập hạnh trở lại, làm sao cho người học được cái Hạnh Bồ Thí thực sự.

Tối hôm ấy, vị nữ đệ tử này đã tự động quy hương trước Ngôi Tam Bảo để xin ân xá và tự nghiệm thấu triệt bài học.

Ghi chú: Bài học xảy đến vào ngày 1 tháng 4 năm 1998 lúc 11 giờ đêm tại thành phố Cypress, thuộc tiểu bang California và người nữ đệ tử trong trường hợp trên là cô Nathalie Broussard.



TỪ BỊ CẦN PHẢI CÓ HÀNH ĐỘNG

Vào đầu năm 1998, tôi ra chợ thú ở đường Lê Hồng Phong mua về một con trăn dài hơn 1 thước. Thực ra, con này không phải là con trăn bình thường, người Việt gọi nó là con “Nưa”. Nó rất độc, có thể độc nhất trong loài rắn. Ai bị cắn có thể chết liền ngay tại chỗ.

Mang nó về nhà, nhiều người nói này, nói nọ. Tôi biết nhiều người nhìn tôi bằng ánh mắt kỳ quái lắm “Thầy bà gì mà thích chơi đồ độc”. Nghe những lời bên tai vậy tôi thấy cũng đâu có sao? Vì loài trăn này đã hiện diện trong cuộc đời, tôi nào có sanh ra nó và tôi nào có bắt nó từ nơi nó sống đâu? Nó đã nằm sẵn trong chuồng để chờ người mua về làm thịt hay ngâm rượu mà thôi.

Mang nó về, có rất nhiều lý do của riêng tôi mà một trong những lý do đó là tôi muốn xem nó có còn dữ không? Tôi mang nó về chăm sóc tử tế và hằng ngày quan sát nó. Tôi thường cầm nó ra chơi, vuốt ve. Mặt dầu trông nó thật là dữ nhưng tánh tình rất hiền lành.

Tôi cho nó ăn trứng cút, rồi trứng gà,... nhưng nó không hề ăn, làm mọi cách nó cũng không ăn. Nhiều ngày qua, tôi thấy nó đói rã người, một số pháp hữu khuyên tôi nên cho nó ăn đồ sống không thì nó chết. Tôi biết nó không ăn thịt sống như những con trăn khác vì tôi biết trong thời gian qua nó thường ăn trứng.

Cuối cùng, tôi ra chợ mua một con gà con đang cú rữ gần chết. Đem về nhà, bỏ con gà trong chuồng trăn.

Tôi bị cả nhà phản đối kịch liệt. Ai cũng nói tôi ác, nuôi làm gì những con tội lỗi như vậy? Nhưng phản đối thì phản đối, chỉ dăm ba câu chửi rồi thôi. Tôi vẫn để yên, lâu lâu tôi quan sát con trăn.

Con gà con thì sợ hãi kêu chirp chirp liên hồi, còn con trăn thì hầu như nằm im, nó tỏ vẻ như không muốn ăn con gà. Tôi vẫn để đó, rồi lâu lâu đối diện với những cái nhìn, cái liếc thật nãy lửa của người nhà hay những cái cười len lén của các pháp hữu khi đến thăm. Hoặc lâu lâu, bắt gặp các pháp hữu đứng lảng lạng trong một góc nào đó âm thầm cầu nguyện cho con gà được... siêu thoát.

Tôi vẫn để yên, làm lơ như không có gì xảy đến nhưng lúc này cũng là lúc tôi quan sát thật kỹ từng hạnh động của các pháp hữu lẫn của con trăn và con gà.

Chỉ có một phản ứng mạnh, bèn bỉ nhất là của bé Trường, Châu Nhật Trường là con của Trung, em kế tôi. Bé Trường lúc đó được 3, 4 tuổi thì phải.

Em đã đứng trước cửa chuồng con trăn mà khóc hàng giờ, từ tiếng này, sang tiếng khác. Em nằng nặc và cương quyết đòi bắt con gà ra. Em năn nỉ Trung, ba của em bắt con gà ra nhưng Trung không dám, rồi em năn nỉ hết người này đến người khác xin bắt con gà ra nhưng mọi người ngại tôi nên không có phản ứng.

Em vẫn bèn bỉ hàng giờ đồng hồ, mỗi khi có pháp hữu nào mới đến thì em nhờ. Em ít nói, chỉ khóc rồi kéo tay các pháp hữu đến chuồng trăn mà chỉ vào. Con trăn thì nằm yên hàng tiếng đồng hồ hầu như nó cũng không có ý làm cho con gà sợ.

Tìm sự giúp đỡ không được, cuối cùng bé Trường đến trước mặt tôi, bé khóc. Tôi hỏi, bé không dám nói, có lẽ bé sợ tôi. Tôi liên tục hỏi:

- Tại sao con khóc?

Bé im lặng không trả lời, chỉ chùi nước mắt. Tôi hỏi tiếp:

- Con muốn bác Tư thả con gà con ra phải không?

Bé gật đầu. Tôi dạy:

- Lần sau, con muốn gì, con phải mở miệng ra hỏi, con biết không?

Bé Trường gật đầu dạ nhỏ. Tôi bảo Tiến mở chuồng bắt gà con ra ngoài và giao cho bé Trường lo việc chăm sóc con gà.

Nghe nói Tiến bị con trăn mổ vào tay khi bắt con gà ra nhưng không hiểu tại sao không có hiện tượng bị độc công kích nào xảy ra cả.

Vài ngày sau thì con trăn và con gà đều chết. Tất cả đều ra đi trong bình an.

Ghi chú: Lòng Từ không chỉ có tình thương mà còn phải có HÀNH ĐỘNG với cái Minh, cái Dũng, cái nhất tâm, cái bền chí trong đó thì ý nghĩa của lòng Từ mới được tròn vẹn.

Viếng thăm trang web:

www.voviology.org

hoặc

www.voviquynguyen.org

THẦY KỂ THÊM VỀ CHUYỆN CON RỪA

Sau khi số báo 71 được gửi đi, có nhiều pháp hữu ở các nơi liên tục hỏi Thầy về chuyện những con rùa được ban biên tập đề cập trong bài Giải Thoát Tri Kiến.

Chuyện như thế này, lúc đó vào một ngày cuối tuần của tháng 12 năm 1998 hay tháng Giêng 1999 gì đó, Thầy lại có ý định muốn đi mua rùa về để phóng sanh mà nơi bán rùa thì ở thành phố Alhambra, một thành phố cách đây khoảng gần 1 tiếng lái xe.

Mặc dầu trong túi lúc đó tài chánh eo hẹp nhưng Thầy vẫn quyết định đi rồi sau đó hạ hỏi phân giải. Thầy rủ Bibi và Linh Tú theo cùng. Đến nơi, Thầy vào quầy bán rùa và hỏi mua rùa. Nhân viên bán hàng lúc đó thấy Thầy muốn mua rùa nên tất cả đều làm lơ coi như không thấy Thầy đứng đợi.

Nhiều người đến sau Thầy, họ muốn mua cua, mua cá thì nhân viên tiếp liền. Thầy vẫn đứng đợi cho đến khi không còn khách nào đến hỏi nữa thì nhân viên có muốn làm lơ cũng không được. Họ thấy ngại nên hỏi Thầy muốn mua gì. Thầy trả lời mua rùa. Rồi Thầy hỏi rùa này ăn gì? Họ hơi ngạc nhiên! Thầy giải thích cho họ là Thầy mua về nuôi.

Sau khi nghe nói Thầy mua về nuôi, ai nấy cũng đều tỏ vẻ đổi thái độ, các nhân viên bán hàng xúm nhau đến nói chuyện quán quít. Mặc dầu không ai giải thích nhưng Thầy biết trước đó họ không muốn tiếp Thầy vì họ sợ bị bắt làm thịt rùa theo yêu cầu của khách, nay

biết Thầy mua nuôi chứ không phải để ăn nên họ mừng. Họ hỏi Thầy mua mấy con? Thầy trả lời trống: “Chừng vài con thôi!” Họ mang ra cả rổ mười mấy con rùa lớn chứ không phải là 6, 7 con như các vị của ban biên tập nhớ đâu.

Thầy không có đủ tiền, mà hỏi Bibi hay Linh Tú thì cũng ngại vì tụi nó phải làm cả ngày trời mới có đủ số tiền mua được rổ rùa này. Cuối cùng thì Thầy mượn đỡ để mua hết số rùa này. Các vị thử nghĩ coi, tưởng tượng như người tử tù được bảo lãnh ra ngoài. Khi được đưa ra ngoài rồi bị đing lại vì người bảo lãnh hết tiền thì tội cho họ biết chừng nào nên nhân viên bán hàng đưa ra bao nhiêu rùa, Thầy lấy hết bấy nhiêu.

Mang số rùa về nhà, đếm lại thì thấy số rùa nhiều hơn số mà mình mua, thì ra các nhân viên bán hàng này cố tình nhét thêm rùa vào, họ cho một cách gián tiếp để nhờ tay mình thả cho nó. Thầy thấy vui vì chúng sanh còn nhiều người có thiện tâm.

Trong số rùa mà Thầy mua về có 5, 6 vị mà tiền kiếp là những cao tăng đắc được thần thông. Sau khi mua số rùa này về nhà thả tại hồ thì khoảng 2, 3 ngày sau 5, 6 con trong số mười mấy con rùa này bị bệnh. Thầy mới mang vào nhà, bỏ vào thau nước để lo thuốc cho nó. Cô Đào, một đoàn viên của Đoàn Thiếu Nhi và cô Linh Tú đã hướng dẫn các em thiếu nhi khác cùng mang những vị rùa này vào bệnh viện để xin chữa trị.

Vào một đêm, đang làm việc bên ngoài, Thầy thấy các vị rùa này xuất thần ra ngoài với hình dáng của những vị sư. Các vị đảnh lễ ngôi Tam Bảo xong thì có đến xá chào Thầy. Thầy chào các vị đó xong thì Thầy tiếp tục

công việc làm của mình mà không nói với ai về sự việc này cả.

Đêm hôm sau, Tiến ra ngoài để xử dụng computer. Các vị sư này đánh tiếng chào Tiến. Các vị nói bằng tiếng người rõ ràng. Tiến giật mình nhìn quanh nhìn quất, rồi nó hỏi:

- Vị nào đó?

Các vị rùa trả lời.

Tiến bắt đầu đứng dậy lục lạo chung quanh nhưng không tìm được cái gì. Tiến hỏi thỉnh không:

- Các vị cần gì?

Các vị rùa trả lời câu hỏi của Tiến, Tiến tưởng là các phần lục đến và Tiến tiếp tục hỏi, các vị trả lời. Cứ như vậy Tiến phăng lần ra hương có tiếng nói, cuối cùng thì đến cái thau rùa. Nó hỏi:

- Nãy giờ các vị nói chuyện phải không?

Các vị rùa này trả lời. Rất tiếc là thanh quản của rùa khác với người nên âm rất là khó nghe.

Hôm sau và những ngày về sau đó, mỗi khi các pháp hữu thỉnh chuông trên ngôi Tam Bảo thì đồng loạt các vị rùa này phát tiếng tụng kinh. Điều này làm cho chú Lành,... và các vị pháp hữu khác hiện diện rất ngạc nhiên. Mỗi khi dâng hương xong thì tiếng tụng kinh cũng chấm dứt và sự kiện này xảy ra ngày nào cũng vậy.

Các pháp hữu có đặt câu hỏi với các vị rùa và được các vị này trả lời. Mặc dầu không ai hiểu rõ các vị rùa này muốn nói điều gì nhưng ai cũng đều nhận thấy rằng các vị rùa này rất hiểu các pháp hữu muốn gì vì

khi hỏi xong, vị rùa đều xoay mặt nhìn pháp hữu đó mà trả lời.

Khoảng 2 tuần sau, một vị có thân thông bạc nhất trong các vị rùa này lia thể. Trước khi vị này đi, vị này có nói chuyện rất nhiều như dặn dò các vị còn lại. Khoảng 1 tháng sau, hầu như toàn bộ 5, 6 vị này đều lần lượt lia đời. Thầy mang thân của các vị này đem chôn ngoài khuôn viên. Thầy biết trong tương lai các vị này sẽ tái sinh và sẽ đến học đạo với Vô Vi Quy Nguyên, nếu các vị ấy còn duyên để gặp Thầy, Thầy sẽ chỉ cho họ nơi Thầy chôn họ ở tiền kiếp.

Các pháp hữu hỏi Thầy:

- Tại sao rùa là vật sống lâu, mình mua về để cứu nó không bị chết nay tại sao nó bị bệnh rồi chết đi?

Thầy trả lời:

- Các vị đó đã ngộ ra bài học của mình nên mới được thoát kiếp. Các vị có biết tánh của con rùa là gì không? Đó là tánh của sự ôm đồm, ôm giữ, khư khư như cái cách của rùa thường ôm mọi thứ rồi chui vào cái mai của nó. Các vị sư có điểm kẹt này, cái tình thương của họ thật là eo hẹp. Họ không có sự mở rộng lòng của họ và luôn ôm đồm từ của cải đến cách hành sự để rồi phải làm thân của rùa. Qua công phu thuần túy mà không trau dồi tâm tánh, họ chỉ đạt được thân thông là cao, cái thân thông này cũng không giúp cho họ được thoát vòng sinh tử.

Đức Ngài có dạy: “Công phu là phương tiện mà trau dồi đức hạnh là căn cơ” là vậy. Đoạn đường trước Đức Ngài đã dạy cho các vị công phu rồi, để có phương tiện rồi. Còn đoạn đường này Thầy chỉ cho các vị dùng cái phương tiện đó để trau dồi đức hạnh. Có trau dồi đức hạnh mới thấy căn cơ mà căn cơ là gì? Là cái quả vị, là sự thành quả đó!

Các vị này cũng nhờ có phương tiện, có thần thông nên đã cảm nhận được cái công việc làm của Thầy. Biết Thầy không có tiền chửi! Biết Thầy đứng hàng giờ chờ đợi mà thấy người ta quá là phân biệt đối với mình chớ! Và biết Thầy mở lòng cho tất cả không cần phân biệt một ai, không cần phải xem căn cơ của từng con rùa để lựa chọn và cũng không cần thiết một cái gì cả. Chỉ làm là làm! Các đệ tử của Thầy cũng vậy, cũng cùng nhau chăm sóc mà các đệ tử này cũng không được Thầy tiết lộ đó là những cao tăng. Những hành động và cái tâm không phân biệt đó đã đánh phá cái lớp vỏ bọc của các vị này. Các vị ấy thấu đáo và thoát kiếp!

Ghi chú: *Vị cao tăng từng bị đọa trên đã được chuyển kiếp nay là bé Jn N., con của đôi vợ chồng NMH và QM hiện ngụ tại thành phố Anaheim, thuộc tiểu bang California Hoa Kỳ.*

Em sinh ngày 11 tháng 11 năm 1999 và được Thầy thọ ký vào ngày 13 tháng 11, sau 2 ngày sinh, vừa mới từ bảo sanh viện trên đường về nhà, em đã được cha mang đến Đại Hùng Linh Điện để được thọ ký và em cũng là người đệ tử trẻ tuổi nhất được thọ ký và nhận Bảo Pháp.

Viếng thăm trang web:

www.voviology.org

hoặc

www.voviquynguyen.org

TỪ BI CẦN PHẢI CÓ CÁI MINH

Vào khoảng tháng 6 năm 2000, tôi để ý thấy Linh Tú thường buồn bã. Để giúp cho cô đỡ buồn, một hôm, tôi tặng cho cô một cái lồng với 4 con chim manh manh.

Vừa đưa cho cô cái lồng chim, cô nói liền không kịp suy nghĩ:

- Anh Tân ơi! Thả nó đi! Tội nghiệp nó quá!

Khi cầm lồng chim để ý một hồi thì cô thích. Tánh của cô thích những vật gì hoặc con gì nhỏ. Tôi hài lòng vì tôi thấy cô lòng từ đi trước, ý thích đi sau. Điều này đã diễn tả nên một cách thật tự nhiên. Tôi bảo Tú:

- Em giữ mà chơi với nó!

Khoảng tháng sau, Linh Tú hỏi tôi:

- Có thể Tú thả mấy con chim được không?

Tôi hỏi:

- Tại sao vậy?

Cô trả lời:

- Nhất nó trong lồng thấy tội cho nó quá!

Tôi nói:

- Chim này thả ra ngoài nó sẽ chết. Người ta nuôi nó trong lồng từ đời này sang đời nọ rồi. Anh đã từng thả chỉ vừa thả ra là bị các con chim khác đánh chết. Nó không quen sống với điều kiện bên ngoài. Thôi em giữ mà vui với nó!

Khoảng vài tuần sau, Linh Tú nói với tôi:

- Em thả chim trong phòng tắm để nó tập bay trong một chỗ rộng cho nó quen dần, như vậy có được không?

- Được!
- Sau đó em sẽ thả cho nó ra ngoài được không?
- Nó sẽ chết em à! Thôi! Bây giờ nó trong tầm tay mình, cho nó ăn, uống đầy đủ hoặc cho nó sống trong một chỗ rộng rãi cũng được. Không cần phải đi gấp như vậy!

Khoảng vài ngày sau cô lại nói với tôi:

- Tú đã thả mấy con chim ra rồi! Vừa mới thả ra thì bị con chim blue jade đến rượt cắn, còn mấy con kia thì đậu chung, co rút lại sợ sệt.

Tôi nói:

- Tụi nó sẽ chết! Tụi nó không sống được đâu!

Tú nói:

- Nhưng ý nó muốn bay thì cho nó bay chứ mình giữ làm gì?

Tôi trả lời:

- Làm sao em biết nó muốn bay khi nó có biết bên ngoài là thế nào? Cho là nó muốn đi nhưng mình có cái mình hơn nó, mình biết cái gì sẽ xảy đến tại sao mình lại chiều theo cái vô minh chi vậy trong khi mình có đủ khả năng?

Lòng từ, cái thực để được gọi là lòng từ thì trong đó phải có cái minh. Còn sự thương, tình thương không bao hàm sự minh đó chỉ là một thứ tình cảm bộc phát nhất thời rồi cũng không biết nó đi đâu, về đâu. Cái thương này có giúp người không hay chỉ là cái thương hại người? Cái thương cần phải có một chất “minh” mới có thể gọi là: Từ Bi! *(Chắc giờ này cô Linh Tú đã học ra được bài học này! Trả giá cho tất cả chỉ vì cái muốn để đánh đổi được gì? Cao lắm là mong có được một kiếp mới để xóa sạch và làm lại. Bài nhạc “Mất đường về” là được viết từ cô...).*

HOA NÀO LÀ ĐẸP NHẤT

Ngày thứ Tư, 20 tháng 9 năm 2000, từ văn phòng luật sư bước ra ngoài, tôi đợi các vị còn làm việc bên trong. Một mình đứng lặng nhìn cây hoa hồng lớn được trồng ngay trước ngõ.

Tôi im lặng nhìn nó, nhìn hàng chục đóa hoa đang khoe sắc. Có lẽ nó muốn nói với tôi rằng “Tôi mới thực là đóa hoa đẹp nhất”. Vài cơn gió nhẹ thổi đến, những cánh hoa khoe sắc thêm phát phơ trước mắt tôi. Tôi chỉ nhìn nó nhưng tôi không ngắm nó, tôi cũng không buồn đưa những ngón tay vuốt nhẹ lên nó, cũng không buồn đưa mũi ngửi mùi hương của nó như nhiều người thường làm khi ngắm hoa.

Tôi đứng yên một lúc thì Bibi và cô Oanh bước ra. Tôi ngoác mọi người lại, tôi bảo với cô Oanh:

- Cô hãy đứng ngay chỗ của Thầy mà nhìn cây hoa này!

Cô làm theo lời tôi, tôi hỏi:

- Theo cô! Cô hãy chỉ cho Thầy đóa hoa nào là đẹp nhất?

Cô nhìn ngắm một hồi rồi chỉ cho tôi một đóa hoa vừa nở, màu sắc tươi thắm. Nhìn đóa hoa đó, tôi hỏi:

- Tại sao cô cho nó là đẹp nhất?

Cô trả lời:

- Thừa Thầy! Hoa này nó tươi và sáng nhất!

Tôi cầm đóa hoa mà cô Oanh vừa chỉ, tôi xé nó ra thành từng mảnh vụn. Tôi nói:

- Bây giờ thì nó không còn đẹp nữa phải không?

Cô nói:

- Tại Thầy xé nó ra!

Tôi tự trả lời:

- Tại vì chính nó đã không biết những gì sẽ xảy đến cho nó! Nó chỉ đẹp được tí xíu rồi tàn thì không gọi là đóa hoa đẹp nhất trong cây này.

Cô hỏi tôi:

- Vậy theo Thầy, cảnh hoa nào là đẹp nhất?

Tôi chỉ cho cô cảnh hoa đã khô:

- Hoa này là đẹp nhất!

Cô ngạc nhiên nhưng không hỏi. Tôi tự giải thích cho cô:

- Vì nó đã làm tròn công việc của nó, nên nó là đóa hoa đẹp nhất!

Nói xong, tôi bỏ đi. Cô im lặng, mọi người im lặng nối bước theo tôi. Tất cả đã học được bài học về một cảnh hoa.

Ghi chú: Từ Bi Tâm không thể thiếu sự tròn đầy.

Viếng thăm trang web:

www.voviology.org

hoặc

www.voviquynguyen.org

KẾT LUẬN

Sự tổng hợp của tình thương không cân, không đo, không đong, không đếm nhưng lại bao hàm trong nó cái Dũng, cái can đảm, sự dám nghĩ, dám làm khi đứng trước mọi nghịch cảnh.

- Cho, chỉ vì cho mà không vì bất kỳ một lý lẽ gì.
- Thương, cũng bởi vì thương mà không cần phải có một nguyên nhân gì.
- Nhận, chỉ vì nhận mà không cần một điều kiện gì.

Dù cho hay nhận, tất cả đều đến bởi một cách tự nhiên, bình thường, không gượng ép, không cưỡng cầu. Bên cạnh đó, tình thương, lòng yêu phải cần có cái Minh để dẫn dắt cái yêu, cái thương không là mù quáng, cái cho không là giới hạn. Để khi thương, có lối thoát của thương, khi yêu có lối thoát của yêu, khi buồn, khi hận đều có lối thoát cho riêng nó.

Tổng hợp những thứ trên một cách tròn đầy, không thiếu, không dư, không giới hạn, không vô hạn. Tròn, thật là tròn để không còn một cái gì trên nó cả. Lớn, thật là lớn để không còn cái giới hạn hay vô hạn nữa. Đó chính là Từ Bi.

Viếng thăm trang web:

www.voviology.org

hoặc

www.voviquynguyen.org

MUC LUC:

1. Lời nói đầu hay một chút ý niệm về Từ Bi.
----- trang 5
2. Sự tiến hóa phải được đặt trong nền tảng của Từ Bi.
----- trang 7
3. Chậu bông ngày Khánh Đản năm Bính Tí 1996.
----- trang 12
4. Hình ảnh con chó đốm trong ngày Vu Lan 1997.
----- trang 16
5. Ý nghĩa tình thương qua hình ảnh của công nương Diana.
----- trang 19
6. Từ Bi cần phải có hành động.
-----trang 26
7. Kể thêm về chuyện con rùa.
----- trang 29
8. Từ Bi cần phải có cái Minh.
----- trang 34
9. Hoa nào đẹp nhất.
----- trang 36
10. Kết luận.
----- trang 38